

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07/01/2022
(V/v Tranh chấp ly hôn)

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tâm và ông Lê Văn Lil

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 205/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thanh Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp Châu Đ, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

2/. *Bị đơn:* Anh Lê Bá Ph, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp Châu Đ, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 09/9/2021, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Huỳnh Thanh Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Bá Ph chung sống với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

Nguyên nhân ly hôn: Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không quan tâm nhau và cũng không có biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định không thể chung sống với anh Ph nên yêu cầu ly hôn với anh Lê Bá Ph.

Về con chung: Chị Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng chị có với nhau 01 người con chung tên Lê Quang L, sinh ngày 30/6/2013. Hiện nay con đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con.

Về cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh Lê Bá Ph: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ph vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Ph theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Lê Bá Ph chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Giữa chị Th và anh Ph kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân một thời gian dài không quan tâm nhau, nay chị Th xác định không thể tiếp tục chung sống với chị Nhanh nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Th xác định có 01 người con chung tên Lê Quang L, sinh ngày 30/6/2013. Hiện chị Th đang nuôi dưỡng, chị Th yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con chị Th tiếp tục nuôi dưỡng. về cấp dưỡng không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định anh chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên khi ly hôn không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Về án phí hôn nhân gia đình chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Huỳnh Thanh Th có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Lê Bá Ph. Anh Ph có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Huỳnh Thanh Th có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Anh Lê Bá Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Huỳnh Thanh Th và anh Lê Bá Ph chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã

được Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2011 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Th và anh Ph thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Nhưng trong thời gian chung sống chị Th và anh Ph xảy ra mâu thuẫn không thể nào hàn gắn được. Hiện nay anh chị đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị Th xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Ph nên yêu cầu được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, việc duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th đối với anh Đương là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung tên Lê Quang L, sinh ngày 30/6/2013, chị Th đang nuôi dưỡng. Qua làm việc cháu L có nguyện vọng được sống với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao con cho chị Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh Th; Xử cho chị Huỳnh Thanh Th được ly hôn với anh Lê Bá Ph.

2/. Về con chung: Giao cháu Lê Quang L, sinh ngày 30/6/2013 cho chị Huỳnh Thanh Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Lê Bá Ph có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung mà không ai được quyền cản trở.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Huỳnh Thanh Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001760 ngày 04 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Huỳnh Thanh Th và anh Lê Bá Ph được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã Long Điền Đ A;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

